

Bản án số: **82/2024/HS-ST**

Ngày: 15/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Trình

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Toàn

Bà Huỳnh Thị Lệ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thái Trâm Anh - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu - TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/HSST ngày 01 tháng 04 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2024/QĐ-HSST ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần DD - Sinh ngày 30/7/1987, tại: Quảng Trị. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Liêm Công Phường, xã HT, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trần ĐH, sinh năm: 1963 và con bà Cao Thị H, sinh năm: 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22.3.2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 08 năm tù giam về tội Hủy hoại tài sản và phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia; chấp hành xong ngày 30/8/2011.

- Ngày 13.7.2021, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, T. Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 27.01.2022.

- Ngày 19.12.2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành tính từ ngày 02/8/2022.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn - Bộ Công an. Có mặt.

* Bị hại: Ông Bùi AV, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Số 05 Đặng Chát, phường Hòa Khánh Bắc, quận LC, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh VH, sinh năm: 1997; Địa chỉ: K12/20 Hoàng Văn Thái, tổ 120, phường HM, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 phút, ngày 26.10.2019, tại Công ty SDA, đường số 9, Khu công nghiệp Hoà Khánh, Q. LC, TP. Đà Nẵng, Trần ĐD hỏi mượn của anh Bùi AV (bạn cùng công ty) xe mô tô hiệu Honda Vision gắn BKS 43F1- 209.84 của anh Việt để đi công việc, tin tưởng D nên anh Việt đồng ý đưa xe cho D. Sau đó, trong lúc D đang điều khiển xe đi giải quyết công việc thì nhận được điện thoại đòi tiền do D nợ trước đó nên D nảy sinh ý định mang xe mô tô của anh Việt đem đi cầm cố lấy tiền trả nợ. Sau đó, D liên hệ anh Đinh VH để hỏi việc cầm cố xe mô tô hiệu Honda Vision gắn BKS 43F1- 209.84 với giá 5.000.000 đồng và hẹn 10 ngày sau sẽ quay lại trả tiền lấy xe về. Lúc này, anh H hỏi về nguồn gốc và giấy tờ xe thì D nói xe này có giấy tờ NH để quên ở nhà, do cần tiền gấp để trả viện phí cho bố nên mới cầm cố. Nghe vậy thì anh H đồng ý cho D mượn tiền và hẹn gặp tại khu vực đường Nguyễn Sinh Sắc, P. HKN, Q. LC, TP. Đà Nẵng để cầm cố. Tại đây, anh H yêu cầu D viết giấy mượn tiền 5.000.000 đồng và phô tô giấy chứng minh nhân dân của D cung cấp cho anh H. Sau khi nhận được tiền thì D nhắn tin cho anh Bùi AV “em đi ra Huế thăm ba, tới em về trả xe” rồi D tắt điện thoại vì sợ anh Việt gọi điện đòi xe.

Đến chiều ngày 28.10.2019, chờ mãi không thấy D đem xe về trả nên anh Việt đến phòng trọ của D tại 05 Đặng Chát, P. Hòa Khánh Bắc để gặp D đòi xe thì D đóng cửa phòng trọ không gặp. Lúc này, anh Việt nhờ anh Lê H (sn: 1963, trú: 02 Thanh Vinh 01, P. HKB, Q. LC, TP. Đà Nẵng) vào gặp D để nói chuyện với D thì D thừa nhận đã đem xe đi cầm và đề nghị anh V cho thời gian để D đi làm kiếm tiền chuộc xe. Khi biết việc D đem xe của mình đi cầm thì anh Việt không đồng ý và đến Công an phường Hòa Khánh Bắc trình báo.

Ngày 30.10.2019, anh Đinh VH khi biết xe mô tô trên không phải của D nên đã giao nộp xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84 cho cơ quan công an.

Ngày 22.11.2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu có Bản kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84 trị giá 18.500.000 đồng.

* Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28.3.2024 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Trần ĐD về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần ĐD về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” như bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28.3.2024 của VKSND quận Liên Chiểu và đề nghị HĐXX:

1. Về điều luật: Khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và tổng hợp hình phạt tại bản án số 33/2022/HSST ngày 19/12/2022 đã xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án.

2. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84: Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần ĐD đã bồi thường cho anh Đinh VH số tiền 5.000.000 đồng cầm cố xe, anh H đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Trần ĐD thống nhất về tội danh mà VKSDN quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, tuy nhiên bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra từ tháng 10 năm 2019 nH đến nay mới bị khởi tố đưa ra xét xử làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo là lỗi của CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần ĐD trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 26.10.2019, tại Công ty SĐA, thuộc đường số 9, Khu công nghiệp Hoà Khánh, quận LC, TP. Đà Nẵng, bị cáo Trần ĐD đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Bùi AV 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84 trị giá 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015. Như cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 28.3.2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nH lành mạnh, nên bị cáo Trần ĐD đã lợi dụng niềm tin của người khác, mượn của anh Bùi AV 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84 rồi sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân, trị giá 18.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đối với người thân quen thể hiện sự dối trá, liều lĩnh và xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo.

[4]. Về nhân thân: Khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, trước đó ngày 22.3.2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 08 năm tù giam về tội Hủy hoại tài sản và phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Đến ngày 26.10.2019 phạm tội với anh Bùi AV , sau đó bỏ về Quảng Trị sinh sống và tiếp tục thực hiện thêm 02 lần phạm tội tại huyện Gio Linh và huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Tại phiên tòa, bị cáo có khai báo về hành vi phạm tội của mình, nH không thể hiện được sự ăn năn hối cải về hành vi phạm pháp của mình mà còn đổ lỗi và cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra từ tháng 10 năm 2019 nH đến nay mới bị khởi tố, truy tố đưa ra xét xử làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo là lỗi của CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu, và cho rằng nếu bị khởi tố, xét xử năm 2019 thì bị cáo không phạm tội 02 lần vào năm 2021, 2022 tại Quảng Trị.

HĐXX xét thấy, việc khai nhận của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Tại hồ sơ vụ án thể hiện, ngay sau khi mang xe của anh V đi cầm cố lấy số tiền 5.000.000đ, thì bị anh V tố cáo đến cơ quan Công an, sau đó bị cáo tự ý nghĩ việc mà không khai báo với Công ty SDA từ ngày 28/10/2019, nên ngày 31/10/2019 Công ty ra Quyết định sa thải bị cáo D (BL. 27); tại biên bản xác minh của CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu vào các ngày 30/12/2019, ngày 17/02/2020 tại Công an xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (BL. 78-79) đều thể hiện bị cáo Trần ĐD không có mặt tại địa phương; Thông báo truy tìm người bị tố giác số 25/CQĐT ngày 31/01/2020 (BL.19) không có kết quả dẫn đến CQĐT không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định và phải tạm đình chỉ nguồn tin; Đến tháng 10/2023 mới có thông tin bị cáo và CQĐT tiến hành phục hồi và khởi tố vụ án vào ngày 13/11/2023. Lý giải vấn đề trên, bị cáo khai nhận, sau khi nghĩ việc tại Công ty SDA về Quảng Trị thì bị cáo đi Lào làm ăn vào cuối năm 2019, đến đầu

năm 2021 mới về lại Việt Nam. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với thời gian CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu truy tìm và xác minh tại Công an xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Linh là bị cáo D không có mặt tại địa phương; đồng thời, khi bị bắt ngày 24/3/2021 và bị xét xử về tội “trộm cắp tài sản” tại bản án số 17/2021/HSST ngày 13/7/2021 của TAND huyện Gio Linh, Quảng Trị; bị bắt ngày 02/8/2022 và bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 33/2022/HSST ngày 19/12/2022 của TAND huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, thì bị cáo Trần ĐD hoàn toàn không khai báo về hành vi phạm tội ngày 26/10/2019 đối với anh Bùi AV tại Tp Đà Nẵng?. Điều đó cho thấy bị cáo đã cố tình lẫn tránh, gây cản trở, khó khăn trong việc điều tra, truy tố của các Cơ quan tiến hành tố tụng, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật rất kém, coi thường pháp luật. Do đó, lỗi này hoàn toàn thuộc về bị cáo Trần Đình D.

Bị cáo đã bồi thường cho anh Đinh VH số tiền 5.000.000 đồng cầm cố xe, anh H đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ phân tích trên, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo là cần thiết và HĐXX sẽ quyết định mức hình phạt cao hơn so với đề nghị của đại diện VKS.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 33/2022/HSST ngày 19/12/2022 của TAND huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy HĐXX sẽ quyết định hình phạt lần này đối với bị cáo và tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 43F1- 209.84: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần ĐD đã bồi thường cho anh Đinh VH số tiền 5.000.000 đồng từ việc cầm cố xe, anh H đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xét.

Đối với anh Đinh VH có hành vi cầm cố xe mô tô từ bị cáo Trần ĐD NH không biết xe mô tô này do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu không xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

I. Tuyên bố bị cáo Trần ĐD phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần ĐD 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ Điều 56 BLHS. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù, tại bản án số 33/2022/HSST ngày 19/12/2022 của TAND huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Buộc bị cáo Trần ĐD phải chấp hành chung cho 02 bản án là **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành tính từ ngày 02/8/2022.

II. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

III. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận :

- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND TP. Đà Nẵng
- VKSND quận Liên Chiểu
- Nhà tạm giữ
- Công an quận Liên Chiểu
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam công an thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình